**TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**KHOA KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN**

**ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC**

1. **Thông tin tổng quát** 
   1. **Tên môn học: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH 2 – Mã môn học: ACCO1334**
   2. **Phương thức giảng dạy:**

☒ Trực tiếp ☐ Trực tuyến ☐ Kết hợp

* 1. **Ngôn ngữ giảng dạy:**

☒ Tiếng Việt ☐ Tiếng Anh ☐ Cả hai

* 1. **Thuộc khối kiến thức/kỹ năng**

☐ Giáo dục đại cương ☐ Kiến thức chuyên ngành

☐ Kiến thức cơ sở ☐ Kiến thức bổ trợ

☒ Kiến thức ngành ☐ Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp

* 1. **Số tín chỉ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành** | **Số giờ tự học** |
| 3 | 2 | 1 | 3 (2,1,5) |

1. **Thông tin về môn học**
   1. **Môn học điều kiện**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Môn học điều kiện** | **Mã môn học** |
|  | Môn tiên quyết |  |
|  | Không yêu cầu môn học tiên quyết |  |
|  | Môn học trước |  |
|  | Kế toán tài chính 1 | ACCO1326 |
| 3. | Môn học song hành |  |
|  | Không yêu cầu môn học song hành |  |

* 1. **Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu môn học** | **Chuẩn đầu ra môn học** | |
| CO1 | CLO1: | Nêu được định nghĩa và điều kiện ghi nhận của tài sản cố định, nợ phải trả, vốn chủ sở hữu, doanh thu, thu nhập, chi phí |
| CLO2: | Trình bày được nguyên tắc ghi nhận ban đầu của tài sản cố định, nợ phải trả, vốn chủ sở hữu, doanh thu, thu nhập, chi phí |
| CLO3: | Giải thích được các nguyên tắc trình bày thông tin của tài sản cố định, nợ phải trả, vốn chủ sở hữu, doanh thu, thu nhập, chi phí trên Bảng cân đối kế toán và trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh |
| CLO4: | Trình bày được thông tin về tài sản cố định, nợ phải trả, vốn chủ sở hữu, doanh thu, thu nhập, chi phí trên Bảng cân đối kế toán và trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh |
| CO2 | CLO5: | Trình bày được tài khoản được dùng để ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến tài sản cố định, nợ phải trả, vốn chủ sở hữu, doanh thu, thu nhập, chi phí. |
| CLO6: | Trình bày được nguyên tắc hạch toán kế toán của các tài khoản có liên quan đến tài sản cố định, nợ phải trả, vốn chủ sở hữu, doanh thu, thu nhập, chi phí. |
| CLO7: | Áp dụng tài khoản thích hợp để ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến tài sản cố định, nợ phải trả, vốn chủ sở hữu, doanh thu, thu nhập, chi phí. |
| CO3 | CLO8: | Chủ động, tích cực trong làm việc nhóm |
| CLO9: | Có khả năng tổ chức quản lý công việc cá nhân và nhóm |
| CLO10: | Có khả năng không ngừng học hỏi để phát triển bản thân. |
| CLO11: | Nhận thức được tầm quan trọng của việc tuân thủ đạo đức nghề nghiệp. |

* 1. **Đánh giá môn học:**

| **Thành phần đánh giá** | **Bài đánh giá** | **Thời điểm** | **CĐR môn học** | **Tỷ lệ %** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| A1. Đánh giá quá trình | A.1.1 Bài trắc nghiệm | Trong thời gian học hoặc kết thúc các chương 1, 2, 3, 4. | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO10, CLO11 | 5% |
| A.1.2 Bài tập thực hành | Kết thúc chương 1, 2, 3. | CLO7, CLO8, CLO9, CLO10, CLO11 | 10% |
| A.1.3 Tình huống | Giữa chương 1, 2, 4 | CLO2, CLO8, CLO9, CLO10, CLO11 | 5% |
| ***Tổng cộng*** |  |  | ***20%*** |
| A2. Đánh giá giữa kỳ | A.2.1 Bài trắc nghiệm | Kết thúc chương 1, 2 | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7 | 10% |
| A.2.2 Bài tập thực hành | Kết thúc chương 1,2 | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7 | 20% |
| ***Tổng cộng*** |  |  | ***30%*** |
| A3. Đánh giá cuối kỳ | A.3.1 Bài trắc nghiệm | Cuối học kỳ | Toàn bộ | 20% |
| A.3.2 Bài tập thực hành | Cuối học kỳ | Toàn bộ | 30% |
| ***Tổng cộng*** |  |  | ***50%*** |
| **Tổng cộng** | |  |  | **100%** |

1. **Kế hoạch giảng dạy**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Buổi**  **học** | **Nội dung** | **CĐR môn học** | **Hoạt động dạy và học** | **Bài đánh giá** | **Tài liệu chính và tài liệu tham khảo** |
| 1 | **Chương 1: Kế toán tài sản cố định**  1.1 Những khái niệm và nguyên tắc cơ bản  1.2 Xác định giá trị ban đầu của TSCĐ  1.3 Chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu  1.4 Khấu hao TSCĐ | CLO1, CLO2 | Giảng viên thuyết giảng nội dung môn học | A.1.3 | [1] |
| 2 | **Chương 1. Kế toán tài sản cố định (tiếp theo)**  1.5 Ứng dụng vào hệ thống tài khoản kế toán | CLO5, CLO6, CLO7 | Giảng viên thuyết giảng nội dung môn học | A.1.1  A.1.2 | [1] |
| 3 | **Chương 1. Kế toán tài sản cố định (tiếp theo)**  1.6 Trình bày và công bố thông tin trên BCTC.  1.7 Giới thiệu chứng từ, sổ kế toán chi tiết và tổng hợp | CLO3, CLO4 | Giảng viên thuyết giảng nội dung môn học | A.1.1 | [1] |
| 4 | **Chương 2: Kế toán nợ phải trả**  2.1 Khái niệm nợ phải trả, dự phòng nợ phải trả và nợ tiềm tàng.  2.2 Xác định giá trị nợ phải trả, dự phòng nợ phải trả .  2.3 Ghi nhận nợ phải trả, dự phòng nợ phải trả. | CLO1,  CLO2 | Giảng viên thuyết giảng nội dung môn học | A.1.3 | [1] |
| 5 | **Chương 2: Kế toán nợ phải trả (tiếp theo)**  2.4 Ứng dụng vào hệ thống tài khoản kế toán  2.5 Trình bày và công bố thông tin trên BCTC.  2.6 Giới thiệu chứng từ, sổ kế toán chi tiết và tổng hợp | CLO3, CLO4  CLO5, CLO6, CLO7 | Giảng viên thuyết giảng nội dung môn học | A.1.1 | [1] |
| 6 | **Chương 2: Kế toán nợ phải trả (tiếp theo)** | CLO3, CLO4  CLO5, CLO6, CLO7 | Làm bài tập thực hành nợ phải trả | A.1.2 | [1] |
| 7 | **Chương 3: Kế toán vốn chủ sở hữu**  3.1 Khái niệm nợ vốn chủ sở hữu  3.2 Xác định giá trị vốn chủ sở hữu.  3.3 Ghi nhận vốn chủ sở hữu | CLO1, CLO2 | Giảng viên thuyết giảng nội dung môn học | A.1.1 | [1] |
| 8 | Kiểm tra giữa kỳ | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7 |  | A.2.1  A.2.2 |  |
| 9 | **Chương 3: Kế toán vốn chủ sở hữu (tiếp theo)**  3.4 Ứng dụng vào hệ thống tài khoản kế toán  3.5 Trình bày và công bố thông tin trên BCTC.  3.6 Giới thiệu chứng từ, ghi sổ kế toán chi tiết và tổng hợp | CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7 | Giảng viên thuyết giảng nội dung môn học | A.1.1 | [1] |
| 10 | **Chương 3: Kế toán vốn chủ sở hữu (tiếp theo)** | CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7 | Làm bài tập thực hành VCSH | A.1.2 | [1] |
| 11 | **Chương 4: Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh.**  4.1 Khái niệm doanh thu, chi phí.  4.2 Xác định doanh thu, chi phí.  4.3 Ghi nhận doanh thu, chi phí. | CLO1, CLO2 | Giảng viên thuyết giảng nội dung môn học | A.1.3 | [1] |
| 12 | **Chương 4: Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh. (tiếp theo)**  4.4 Ứng dụng vào hệ thống tài khoản kế toán | CLO5, CLO6, CLO7 | Giảng viên thuyết giảng nội dung môn học | A.1.1 | [1] |
| 13 | **Chương 4: Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh. (tiếp theo)**  4.5 Trình bày và công bố thông tin trên BCTC.  4.6 Giới thiệu chứng từ, sổ kế toán chi tiết và tổng hợp | CLO3, CLO4, | Giảng viên thuyết giảng nội dung môn học | A.1.1 | [1] |
| 14 | Ôn tập |  | Bài tập trắc nghiệm tổng hợp | A.1.1 | [1], [2], [3] |

1. **Quy định của môn học**

* Quy định về nộp bài tập, bài kiểm tra:
  + Sinh viên phải hoàn thành bài tập, bài kiểm tra đúng hạn.
* Quy định về cấm thi
  + Theo quy định của trường, cụ thể vắng mặt quá 20% thời gian lên lớp quy định đối với môn học sẽ bị cấm thi cuối kỳ.
* Nội quy lớp học
  + Sinh viên tích cực tham gia thảo luận và hoàn thành các hoạt động học tập được giao
  + Đọc trước văn bản, tài liệu được yêu cầu
  + Hoàn thành các bài tập về nhà

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỞNG KHOA**  *(Ký và ghi rõ họ tên)*  **TS. Hồ Hữu Thụy** |  | **GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**  *(Ký và ghi rõ họ tên)*  **ThS. Hoàng Huy Cường** |